

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ~~394~~/BDT - TT&ĐB

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 11 năm 2015

V/v tham gia góp ý về Dự thảo Đề án thực hiện chính sách NCUT trong ĐBDTTS theo Đề án 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009.

Kính gửi:

- Các Sở, ngành: Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh;
- UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng, Tây Trà, Tư Nghĩa, Bình Sơn, Nghĩa Hành và huyện Mộ Đức.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 4273/UBND-ĐNMMN ngày 24/8/2015 về việc xây dựng chính sách hỗ trợ người có uy tín ngoài đối tượng quy định tại Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg;

Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy dự thảo Đề án thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Đề án 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Ngoài đối tượng được hưởng theo quy định tại Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg).

Để có cơ sở trình UBND tỉnh ban hành Quyết định, Ban Dân tộc tỉnh đề nghị các Sở, ngành và UBND các huyện nêu trên quan tâm tham gia góp ý trực tiếp vào Bản Dự thảo (có Quyết định và Đề án kèm theo).

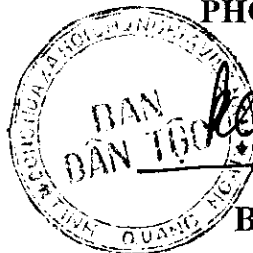
Văn bản góp ý gửi về Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 12/12/2015, để Ban Dân tộc tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp trình UBND tỉnh theo quy định.

Ban Dân tộc tỉnh rất mong nhận được sự quan tâm tham gia của các Sở, ngành và UBND các huyện để Ban Dân tộc tỉnh hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBMT TQVN tỉnh (để phối hợp)
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (để phối hợp)
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng CSĐT, TT&ĐB, KH-TH;
- Văn phòng, Thanh tra Ban
- Lưu VT, Thủý.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Bùi Đức Chánh

ĐỀ ÁN

**Thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
theo Đề án 9747 - QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
(Ngoài đối tượng được hưởng theo quy định tại Quyết định 18/2011/QĐ-TTg)
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2015)**

Phần thứ nhất

CÁC CĂN CỨ ĐỀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Căn cứ Quyết định số 9747 –QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc ban hành Đề án xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Vận dụng Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Vận dụng Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các văn bản liên quan;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiêu tiếp khách tại tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 57/2013/QĐ-UBND ngày 24/12/2013 của UBND tỉnh Quy định mức chi có tính chất đặc thù cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Vận dụng Công văn số 327/UBND-DTTS ngày 10/4/2014 của Ủy ban Dân tộc về việc cấp báo Dân tộc và Phát triển đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS;

Theo đề nghị của các ngành, Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND các huyện.....(Khi có các văn bản tham gia thì sẽ ghi cụ thể vào).

Phần thứ hai

NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Xây dựng người có uy tín là nhằm tăng cường lực lượng tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo bền vững, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trên địa bàn dân cư; góp phần giữ gìn an chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh có đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc xây dựng, quản lý hướng dẫn hoạt động người có uy tín.

Việc xây dựng người có uy tín phải được tiến hành đồng bộ, thường xuyên, liên tục, lâu dài dưới sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, quản lý của các cơ quan nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

II. Đối tượng, phạm vi

1. Đối tượng

Là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 9747-QĐ/TU (gọi tắt là Đề án 9747) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (ngoài người có uy tín đã được hưởng theo Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg).

2. Phạm vi (Theo Đề án 9747, tối đa không quá 1.160 người)

2.1. Cấp tỉnh: Xây dựng 6 huyện miền núi, mỗi huyện 02 người có uy tín cấp tỉnh, với tổng số là 12 người có uy tín có phạm vi ảnh hưởng từ một huyện, nhiều huyện đến toàn tỉnh.

2.2. Cấp huyện: Xây dựng mỗi xã một người có uy tín cấp huyện, với tổng số là 69 người có uy tín có phạm vi ảnh hưởng từ một xã, nhiều xã đến toàn huyện (Huyện Trà Bồng: 07 xã; Tây Trà: 09 xã; Sơn Hà: 14 xã, thị trấn; Sơn Tây: 09 xã; Minh Long: 05 xã; Ba Tơ 20 xã; Nghĩa Hành: 03 xã, Bình Sơn: 01 xã và Tư Nghĩa: 02 xã. Có Danh sách kèm theo).

2.3. Cấp xã: Xây dựng mỗi thôn 01 người có uy tín cấp xã, với tổng số là 377 người có uy tín có phạm vi ảnh hưởng ở một thôn, nhiều thôn đến một xã. Cụ thể:

- Các huyện miền núi có 363 thôn (Trà Bồng: 46 thôn; Tây Trà: 36 thôn; Sơn Hà: 101 thôn; Sơn Tây: 42 thôn; Minh Long: 40 thôn và Ba Tơ: 98 thôn).

- Các xã đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số: 06 thôn (Tur Nghĩa: 04 thôn; Nghĩa Hành: 02 thôn. Riêng xã Bình An huyện Bình Sơn chỉ có 01 thôn có đồng bào dân tộc thiểu số đã xây dựng người có uy tín cấp huyện).

2.4. **Cấp thôn:** Xây dựng người có uy tín cấp thôn có phạm vi ảnh hưởng từ nhiều khu dân cư đến một thôn là **116 người có uy tín.**

Cụ thể:

- Có 810 khu dân cư ở vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó:

+ Có 282 thôn có từ 01 đến 02 khu dân cư có đồng bào dân tộc thiểu số nên không xét chọn người có uy tín.

+ Có 108 thôn có từ 03 đến 05 khu dân cư có đồng bào dân tộc thiểu số được xét chọn 01 người có uy tín. Với số lượng 108 người có uy tín.

+ Có 04 thôn có từ 06 khu dân cư trở lên có đồng bào dân tộc thiểu số được xét chọn 02 người có uy tín. Với số lượng 08 người có uy tín.

Tổng số người có uy tín xây dựng theo Đề án này là: 574 người (Năm trăm bảy tư). Trường hợp địa bàn có nhiều thành phần dân tộc thiểu số sinh sống; địa bàn chia cắt việc đi lại khó khăn; có tình hình trật tự, an ninh phức tạp hoặc có địa giới hành chính mới chia tách... Trên cơ sở thực tế của địa phương Ban Thường vụ Huyện ủy có đề xuất gửi Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Dân tộc tỉnh để tham mưu cho cấp có thẩm quyền quyết định tăng số lượng người có uy tín để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ của địa phương.

III. Tiêu chí và quy trình lựa chọn xây dựng người có uy tín

- Tiêu chí xây dựng người có uy tín: Theo Quyết định số 9747 –QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc ban hành Đề án xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Quy trình lựa chọn xây dựng, rà soát, bổ sung người có uy tín hàng năm theo Quyết định số 9747-QĐ-TU, Kết luận số 391-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

IV. Nội dung thực hiện chính sách

1. Cung cấp thông tin

1.1. Phổ biến thông tin

- Mục đích: Cung cấp thông tin cần thiết, giúp cho người có uy tín nắm được các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương để tuyên truyền, vận động bà con tham gia thực hiện.

- Nội dung: Thông tin về các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương; tuyên truyền về cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; các chủ trương, Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện.

1.2. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và tham quan học tập kinh nghiệm

- Mục đích: Cung cấp cho người có uy tín nắm được tình hình an ninh chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phát triển kinh tế ở địa phương.

- Nội dung: Bồi dưỡng kiến thức về phát huy dân chủ cơ sở, các phong trào thi đua, các Cuộc vận động như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; “Ngày vì người nghèo”; “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, kiến thức quân sự, quốc phòng địa phương, kiến thức về phát triển kinh tế - xã hội.

- Phân công trách nhiệm:

+ Ban Dân vận Tỉnh ủy: chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan tập huấn cho người có uy tín cấp tỉnh và cấp huyện.

+ Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Ban Dân vận Tỉnh ủy; các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tập huấn cho người có uy tín cấp xã và cấp thôn.

1.3. Tham quan học tập kinh nghiệm

- Nội dung: Tham quan học tập kinh nghiệm về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng trong và ngoài tỉnh.

- Phân công trách nhiệm:

+ Ban Dân vận Tỉnh ủy: 01 đoàn từ 15 đến 20 người (đối tượng là người có uy tín cấp tỉnh và cấp huyện).

+ Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: 01 đoàn từ 20 đến 25 người (đối tượng là người có uy tín cấp thôn).

+ Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND huyện tổ chức thực hiện: 02 Đoàn; mỗi Đoàn có từ 25 đến 30 người đối tượng là người có uy tín cấp xã).

1.4. Cung cấp Radio; báo chí

- Người có uy tín được cấp Radio: Mỗi người 01 cái/2 năm (2015 - 2016; 2017 - 2018 và 2019 - 2020) Đối tượng bao gồm cả người có uy tín theo Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg.

- Về cấp báo:

Hàng năm, Ban Dân tộc tỉnh trực tiếp ký hợp đồng với Báo Quảng Ngãi và Báo Dân tộc và phát triển để cung cấp tờ báo cho người có uy tín trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Hình thức thực hiện: Cấp 01 tờ báo/người/kỳ thông qua hệ thống bưu điện của tỉnh, huyện và điểm bưu điện văn hóa xã; cấp phát trực tiếp đến tay người có uy tín (Từ 01/01/2016 trở đi).

2. Hỗ trợ vật chất và động viên tinh thần

2.1. Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán

- Mức chi tặng quà: Theo như quy định tại Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg.

- Phân công trách nhiệm:

+ Ban Dân vận Tỉnh ủy: Xây dựng kế hoạch thăm người có uy tín cấp tỉnh và cấp huyện nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số.

+ Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: Xây dựng kế hoạch thăm người có uy tín cấp thôn nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số.

+ Ban Dân tộc tỉnh: Xây dựng kế hoạch thăm người có uy tín cấp xã nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số.

2.2. Thăm hỏi, hỗ trợ vật chất khi bị ốm đau

- Khi người có uy tín bị ốm đau phải nằm điều trị tại cơ sở y tế từ tuyến huyện trở lên, xã có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân huyện để huyện chỉ đạo việc tổ chức thăm hỏi.

- Phân trách nhiệm:

+ Ban Dân vận Tỉnh ủy: Chịu trách nhiệm thăm hỏi, hỗ trợ vật chất người có uy tín cấp tỉnh và cấp huyện.

+ Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: Chịu trách nhiệm thăm hỏi, hỗ trợ vật chất người có uy tín cấp thôn.

+ Ban Dân tộc tỉnh: Chịu trách nhiệm thăm hỏi, hỗ trợ vật chất người có uy tín cấp xã.

Khi người có uy tín bị ốm đau phải nằm điều trị tại cơ sở y tế từ tuyến huyện trở lên, cấp xã có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho huyện, cấp huyện báo cáo kịp thời cho tỉnh (qua hệ thống ngành) để chỉ đạo việc tổ chức thăm hỏi theo phân cấp.

Mức chi thăm: Theo như quy định tại Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg.

Thủ tục thanh toán: Giấy xác nhận tại nơi điều trị từ tuyến huyện trở lên.

2.3. Thăm hỏi hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn do hậu quả thiên tai; thăm viếng bố, mẹ, vợ, chồng, con, bản thân người có uy tín qua đời.

Trong năm, nếu gia đình người có uy tín có hoàn cảnh khó khăn do hậu quả thiên tai; bản thân, bố mẹ (bố mẹ đẻ; bố mẹ vợ hoặc chồng), vợ hoặc chồng, con qua đời, cấp xã có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho huyện, cấp huyện báo cáo kịp thời cho tỉnh (qua hệ thống ngành) để chỉ đạo việc tổ chức thăm hỏi theo phân cấp.

- Định mức thăm hỏi: Theo như quy định tại Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg.

3. Người có uy tín trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nếu hy sinh hoặc bị thương mà đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 17 hoặc Điều 27 của Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/04/2013 của Chính phủ được cấp có thẩm quyền xem xét để được hưởng các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

4. Đón tiếp các đoàn đại biểu người có uy tín từ địa phương khác và của địa phương đến thăm, làm việc

- Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức đón tiếp các đoàn khách do Ban Dân vận các tỉnh làm Trưởng đoàn.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức đón tiếp các đoàn khách do Ủy ban MTTQ Việt Nam các địa phương khác và Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh làm Trưởng đoàn.

- Ban Dân tộc tỉnh tổ chức đón tiếp các đoàn khách do Ban Dân tộc các tỉnh làm Trưởng đoàn.

5. Khen thưởng đối với các cá nhân có thành tích xuất sắc

Việc khen thưởng được thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/04/2012 và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 42/2010/NĐ-CP quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

Hàng năm, căn cứ vào các quy định của Pháp luật về Thi đua Khen thưởng, Hội đồng Thi đua Khen thưởng các cấp xem xét, đề nghị hình thức khen thưởng

cụ thể đối với người có uy tín, để kịp thời động viên khích lệ tinh thần của người có uy tín.

Ghi chú: Trường hợp cùng một thời điểm mà người có uy tín được hưởng các chính sách, chế độ hỗ trợ cho người có uy tín với các mức khác nhau thì được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

IV. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giao theo Luật ngân sách hàng năm cho các cơ quan.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan của tỉnh hướng dẫn UBND các huyện xây dựng kế hoạch thực hiện, đồng thời kiểm tra, đôn đốc các huyện triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín. Tổng hợp, báo cáo các kiến nghị, đề xuất những vấn đề có liên quan đến chính sách của các địa phương và tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

- Định kỳ và đột xuất, báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện chính sách đối với người có uy tín cho Ủy ban Dân tộc, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Tài chính

- Bố trí kinh phí từ ngân sách tỉnh hàng năm bảo đảm cho công tác vận động, phát huy vai trò người có uy tín theo đúng quy định.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín đúng theo quy định của Nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các Sở ngành có liên quan kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín của các địa phương. Tổng hợp, báo cáo quyết toán kinh phí cho UBND tỉnh và các Bộ ngành có liên quan.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ động phối hợp với Công an tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện nội dung công nhận thương binh hoặc liệt sỹ và được hưởng các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng khi người có uy tín tham gia đấu tranh chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự xã hội tại địa phương khi bị thương hoặc hy sinh.

4. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện miền núi và huyện đồng bằng

có đồng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống phối hợp với chính quyền triển khai thực hiện việc xây dựng và quản lý người có uy tín ở cấp thôn theo Quyết định số 9747- QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Ban Dân vận Tỉnh ủy

- Hướng dẫn ban dân vận các địa phương triển khai thực hiện xây dựng người có uy tín theo Quyết định số 9747- QĐ-TU ngày 03/9/2009; Kết luận số 391-KL/TU ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với người có uy tín.

- Báo cáo kết quả việc xây dựng, quản lý, thực hiện chính sách và hoạt động của người có uy tín cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

6. Đề nghị Ban Thường vụ huyện ủy các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống:

- Chỉ đạo xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn huyện

- Hàng năm các cấp ủy tổ chức hội nghị gặp mặt, trao đổi với những người có uy tín nhằm đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm, bổ sung và hoàn thiện quy chế hoạt động, tạo mối quan hệ ngày càng tốt hơn giữa người có uy tín với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân.

7. Ủy ban nhân dân các huyện

- Lập và phê duyệt kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn huyện hàng năm, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Dân tộc và Sở Tài chính) theo dõi.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn huyện cho UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) để kịp thời theo dõi, chỉ đạo.

- Báo cáo cho UBND tỉnh (thông qua Ban Dân tộc tỉnh; UBMTTQVN tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy) trong trường hợp người có uy tín hoặc gia đình người có uy tín gặp khó khăn theo quy định tại điểm 2, mục III, Điều 1 Quyết định này để kịp thời hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần theo quy định tại.

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND xã, thị trấn, các phòng ban chuyên môn của huyện, hàng năm tiến hành kiểm tra, rà soát, đánh giá, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín đối với trường hợp người có uy tín vi phạm pháp luật, người mất năng lực hành vi dân sự, người có uy tín đã qua đời, chuyển nơi khác sinh sống hoặc tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín, và các trường hợp khác làm mất uy tín, không đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ và Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; đồng thời, tiến hành tổ chức bình

chọn, xét công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín cấp xã, thôn và khu dân cư; thời gian UBND xã hoàn thành vào **ngày 10 tháng 02 năm sau**. Thời gian UBND huyện kiểm tra, tổng hợp gửi về Ban Dân tộc tỉnh hoàn thành **trước ngày 25 tháng 02 năm sau**.

7. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động, tích cực phối hợp, hỗ trợ, tham gia thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2015

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Đề án thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Đề án 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc ban hành Đề án xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 34/2010/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiêu tiếp khách tại tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 57/2013/QĐ-UBND ngày 24/12/2013 của UBND tỉnh Quy định mức chi có tính chất đặc thù cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kết luận số 391/-KL/TU ngày 24/10/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác xây dựng và phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn 2008 – 2013;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số:...../TTr-BDT ngày .../11/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Đề án 9747- QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Đề án kèm theo*).

Điều 2. Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Sở, ban, ngành liên quan của tỉnh và UBND các huyện có liên quan triển khai thực hiện theo Đề án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- VPUB, ĐNMIN;
- Lưu: VT,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Căng